

Số:84/2024/QĐCNTTLH

Hồng Bàng, ngày 15 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà NTT và ông VQG.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 19 tháng 01 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của bà NTT.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 01 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Bà NTT; nơi cư trú: Số 52/71/31 A, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng.

Ông VQG; nơi cư trú: Số 52/71/31 A, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 01 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 01 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà NTT và ông VQG kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường B, quận C, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận kết hôn số 243 quyển số 01 ngày 28 tháng 11 năm

1987. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc và có với nhau 02 con chung. Đến năm 2022 vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do bất đồng về tính cách, quan điểm sống. Do mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà NTT và ông VQG thuận tình ly hôn.

-Về con chung: Bà NTT và ông VQG có 02 con chung là D sinh ngày 06 tháng 01 năm 1988 và E sinh ngày 07 tháng 9 năm 1994. Các con chung đã trưởng thành đủ 18 tuổi nên bà NTT và ông VQG không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-Về tài sản chung: Bà NTT và ông VQG tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-Về các vấn đề khác: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
 - VKSND quận Hồng Bàng;
 - Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
 - UBND phường B, quận C
- (ĐKKH ngày 28/11/1987);
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, HCTP.

THẨM PHÁN

Lê Văn Mười